

Số: 295 /BC-VP

Quảng Ngãi, ngày 04 tháng 3 năm 2013

BÁO CÁO

Tổng hợp ý kiến góp ý của cán bộ, công chức, viên chức Văn phòng UBND tỉnh về Dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV	Số:.....1362.....
ĐẾN	Ngày: 05/3/2013.....
	Chuyên:.....

Thực hiện Kế hoạch số 279/KH-UBND ngày 21/01/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh tổ chức lấy ý kiến nhân dân về Dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, Văn phòng UBND tỉnh báo cáo kết quả lấy ý kiến về Dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992, như sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI VIỆC LẤY Ý KIẾN

Theo Kế hoạch số 139/KH-VP ngày 31/01/2013 tổ chức lấy ý kiến của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động Văn phòng UBND tỉnh về Dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992; ngày 05/02/2013, Văn phòng UBND tỉnh tổ chức Hội nghị để quán triệt, phổ biến việc lấy ý kiến về Dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992 cho toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, tại Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức và người lao động Văn phòng UBND tỉnh đã thể hiện sự đồng tình và thống nhất cao đối với quan điểm và mục đích sửa đổi Hiến pháp năm 1992 của Đảng và Nhà nước ta, đồng thời cũng có nhiều ý kiến tham gia góp ý vào Dự thảo.

II. NHỮNG Ý KIẾN CHUNG VỀ DỰ THẢO SỬA ĐỔI HIẾN PHÁP

Cơ bản Dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992 đảm bảo cụ thể hóa các quan điểm trong cương lĩnh và văn kiện của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng, đã xác định mục tiêu, định hướng phát triển toàn diện, bền vững của đất nước trong giai đoạn cách mạng mới nhằm xây dựng nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; Dự thảo hiến pháp đã xác lập được cơ chế kiểm soát quyền lực giữa các cơ quan trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp; thể hiện rõ nội dung đổi mới tổ chức và hoạt động của Chính phủ theo hướng xây dựng nền hành chính thống nhất, thông suốt, trong sạch, vững mạnh, tổ chức tinh gọn, hợp lý, tăng tính dân chủ và pháp quyền trong điều hành của Chính phủ; xác lập cơ chế bảo đảm phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; tôn trọng bảo đảm quyền con người, quyền tự do, dân chủ của công dân; đổi mới tổ chức hoạt động của chính quyền địa phương theo hướng đảm bảo quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm trong phạm vi thẩm quyền được phân cấp; giải quyết được những vấn đề bất cập, tồn tại của thực tiễn đặt ra trong quá trình thi hành Hiến pháp năm 1992.

III. NHỮNG Ý KIẾN CỤ THỂ VỀ NỘI DUNG CỦA DỰ THẢO SỬA ĐỔI HIẾN PHÁP

Cơ bản thống nhất với nội dung Dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992 của Ủy ban dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992 đã đưa ra lấy ý kiến nhân dân trong cả nước. Dự thảo lần này tiếp tục làm hoàn thiện hơn việc phát huy quyền làm chủ của nhân dân; quyền con người và tiếp tục hoàn thiện bộ máy nhà nước.

1. Từ ngữ trong Dự thảo: Đề nghị cần nghiên cứu sửa lại một số điều, dùng các cụm từ:

- Do luật định; do pháp luật quy định.
- Theo pháp luật quy định; theo pháp luật; theo quy định của luật.
- Theo quy định của Hiến pháp và pháp luật; theo quy định của Hiến pháp và luật.

Các cụm từ nêu trên đều một nghĩa, nên dùng thống nhất trong các Điều.

2. Góp ý cụ thể một số điều trong Dự thảo như sau:

a) Chương I: Chế độ chính trị

- Đối với Điều 1: Giữ nguyên như Hiến pháp năm 1992: Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là một nước độc lập, có chủ quyền, thống nhất và trọn vẹn lãnh thổ, bao gồm đất liền, hải đảo, vùng biển và vùng trời.

+ Cụm từ dân chủ đưa vào dự thảo là mang tính gượng ép, vì đang đề cập đến độc lập, chủ quyền của đất nước; đất nước có độc lập, chủ quyền mới có dân chủ, không thể có dân chủ khi đất nước không có độc lập và chủ quyền.

- Bổ sung cụm từ **dân chủ** vào Điều 2 như sau: Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa **dân chủ** của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân...

- Tại khoản 3, Điều 4 có quy định: “3. Các tổ chức của Đảng và đảng viên hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật”, đề nghị sửa:

“3. Các tổ chức của Đảng và đảng viên hoạt động theo quy định của Hiến pháp và luật”.

b) Chương II: Quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân

- Tại khoản 2, Điều 18 có quy định: “2. Công dân Việt Nam không thể bị trục xuất khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, giao nộp cho Nhà nước khác”, đề nghị cần xem xét có quy định cụ thể hơn đối với trường hợp công dân Việt Nam có hai quốc tịch thì xử lý như thế nào.

c) Chương 3: Kinh tế, xã hội, văn hóa, giáo dục, khoa học, công nghệ và môi trường

Bổ sung thêm cụm từ (bao gồm ngân sách cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã) vào khoản 2, Điều 59 như sau:

“2. Ngân sách nhà nước là thống nhất gồm ngân sách trung ương và ngân sách địa phương (**bao gồm ngân sách cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã**). Thu chi ngân sách nhà nước được thực hiện theo quy định của pháp luật”.

d) Chương VI: Chủ tịch nước

- Tại Điều 95 cần sửa đổi: **Nên nhất thể hóa Tổng Bí thư kiêm Chủ tịch nước**, vì tại Điều 4 đã xác định Đảng Cộng sản Việt Nam là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội; thể hiện đầy đủ vai trò nguyên thủ quốc gia trong đối nội và đối ngoại và phù hợp với thông lệ quốc tế, thông thường đảng nào nắm quyền Chủ tịch đảng là nguyên thủ quốc gia (như Trung Quốc và một số nước khác).

đ) Chương VII: Chính phủ

- Tại khoản 2, Điều 101 đề nghị: **“chuyển thẩm quyền điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính dưới cấp tỉnh sang thẩm quyền của Ủy ban Thường vụ Quốc hội để phù hợp với tính chất và tầm quan trọng của việc điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính lãnh thổ”**.

- Việc quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo kỹ thuật liệt kê cụ thể như trong Dự thảo dễ dẫn đến sai sót, thiếu tính bao quát. Do đó, đề nghị cần sửa đổi Hiến pháp quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ cần được ban hành theo kỹ thuật liệt kê khái quát để đảm bảo không tạo ra rào cản đối với hoạt động của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong việc điều hành nền hành pháp, thích ứng nhanh chóng với sự biến đổi thường xuyên của xã hội.

e) Chương IX: Chính quyền địa phương

- Bổ sung thêm vào khoản 1, Điều 116 như sau: “1. Hội đồng nhân dân là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của nhân dân, do nhân dân địa phương bầu ra, chịu trách nhiệm trước nhân dân địa phương và cơ quan nhà nước cấp trên. **Hội đồng nhân dân chịu sự giám sát của cơ quan nhà nước cấp trên và của nhân dân địa phương**”.

- Tại ý thứ hai của khoản 1, Điều 116: Căn cứ vào Hiến pháp, luật, văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên, Hội đồng nhân dân quyết định các biện pháp bảo đảm thi hành Hiến pháp và pháp luật ở địa phương, **các vấn đề quan trọng** của địa phương và giám sát hoạt động của các cơ quan nhà nước tại địa phương.

- Đề nghị giữ nguyên nội dung Điều 120 Hiến pháp năm 1992, chỉ bổ sung thêm **“và giám sát hoạt động của các cơ quan nhà nước tại địa phương”** viết lại như sau: Căn cứ vào hiến pháp, luật, văn bản của cơ quan Nhà nước cấp trên, Hội đồng nhân dân ra nghị quyết về các biện pháp bảo

đảm thi hành nghiêm chỉnh Hiến pháp và pháp luật ở địa phương; về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách; về quốc phòng, an ninh ở địa phương; về biện pháp ổn định và nâng cao đời sống của nhân dân, hoàn thành mọi nhiệm vụ cấp trên giao cho, làm tròn nghĩa vụ đối với cả nước và **giám sát hoạt động của các cơ quan nhà nước tại địa phương.**

- Tại khoản 2, Điều 116 quy định: “2. Ủy ban nhân dân là cơ quan chấp hành của Hội đồng nhân dân, cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân và các thành viên của Ủy ban nhân dân chịu trách nhiệm tập thể về hoạt động của Ủy ban nhân dân và chịu trách nhiệm cá nhân về việc thực hiện nhiệm vụ được giao trước Hội đồng nhân dân và cơ quan hành chính nhà nước cấp trên”.

Cần nêu rõ Ủy ban nhân dân và hoạt động của Ủy ban nhân dân ở các đơn vị hành chính không có Hội đồng nhân dân như thế nào.

- Trong thực tiễn, hoạt động của Ủy ban nhân dân các cấp từ trước đến nay là hoạt động đặc trưng của hệ thống cơ quan hành chính nhà nước; đề nghị nghiên cứu thay cụm từ “**Ủy ban nhân dân**” thành “**Ủy ban hành chính**”. Việc sử dụng thuật ngữ Ủy ban hành chính đã được dùng ở Hiến pháp năm 1946 (chương V) và Hiến pháp năm 1959 (chương VII) đã quy định.

Trên đây là báo cáo kết quả tổng hợp ý kiến góp ý của cán bộ, công chức, viên chức về Dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992 của Văn phòng UBND tỉnh. Kính báo cáo Ban Chỉ đạo lấy ý kiến nhân dân về Dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992 tỉnh Quảng Ngãi theo dõi, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở Tư pháp (tổng hợp);
- VPUB: C, PVP(NC), CBTH;
- Lưu: VT, KS-NC_{inc132}.

KT. CHÁNH VĂN PHÒNG

PHÓ VĂN PHÒNG



Lương Kim Sơn